

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/KDTM-ST  
Ngày: 11-5-2026  
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng,  
Hợp đồng thế chấp.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hoa** và ông **Nguyễn Đức Thắng**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Đặng Thành Đạt** - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:**  
Bà **Nguyễn Thanh Hòa** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2026/TLST-KDTM ngày 05 tháng 01 năm 2026 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2026/QĐXXST-KDTM ngày 31 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)**

Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch HĐQT quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Quang – Trưởng phòng xử lý nợ; Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Bùi Mạnh Thắng (*có đơn xin vắng mặt*).

2. Bị đơn:

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1974 (*vắng mặt*);

- Ông **Ngô Văn KH**, sinh năm 1968 (*vắng mặt*);

Cùng nơi cư trú: phố Bằng, xã Mường Thành, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, phía nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây viết tắt VPBank) đã ký kết các Hợp đồng cho vay hạn mức, Khế ước nhận nợ, Hợp đồng thế chấp, Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng với bà Nguyễn Thị H, ông Ngô Văn KH, cụ thể:

Hợp đồng cho vay hạn mức số 102985509 và Khế ước nhận nợ ngày 28/10/2024 bà H và ông KH vay vốn tại VPBank số tiền 1.222.500.000 đồng; Thời hạn vay: 12 tháng, tính từ ngày tiếp theo ngày Bên Ngân hàng giải ngân số tiền vay; Mục đích

sử dụng vốn: Bổ sung vốn kinh doanh đồ gỗ mỹ nghệ; Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 8,19%/năm (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày); lãi suất cho vay trong hạn được cố định 3 tháng kể từ ngày giải ngân (“Thời gian cố định”). Hết Thời gian cố định, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau Thời gian cố định, sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên. Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của VPBank thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên liền sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VND áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 12 tháng được Bên Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: [www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn)) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3.5%/năm. Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn (lãi suất quá hạn) bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Bà H, ông KH đã ký Hợp đồng thế chấp số LN2310110524741 và Hợp đồng sử dụng đổi bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số LN2310110524741 với VPBank thế chấp: 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại C200, số khung RLMAF4CX4NV000985, số máy 254915V0108608, BKS: 28A-191.23 có Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 28 000569 do Phòng cảnh sát giao thông Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/9/2023 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Thị H. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp để bảo đảm cho khoản vay nêu trên.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, bà H và ông KH đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với VPBank từ ngày 29/10/2025 nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn. Sau khi phát sinh nợ quá hạn VPBank đã đơn đốc tạo điều kiện cho bà H, ông KH thực hiện nghĩa vụ trả nợ, tuy nhiên phía bị đơn không thực hiện gây ảnh hưởng đến quyền lợi của VPBank, vi phạm các điều khoản đã quy định tại hợp đồng đã ký kết. Do vậy VPBank khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà H, ông KH thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Tại phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải bà H xác nhận tính đến ngày 20/01/2026 bà H và ông KH còn nợ VP Bank tổng số tiền 1.281.521.944 đồng và đề nghị VPBank cho thời hạn 01 tháng để sắp xếp trả nợ. VP Bank cũng đã tạo điều kiện thêm thời gian cho bà H ông KH, nhưng sau đó họ vẫn không thanh toán. Do vậy VPBank giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án buộc:

Đề nghị Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ cho đến ngày bà H, ông KH thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

Kể từ ngày Bản án/Quyết định có hiệu lực pháp luật mà bà H và ông KH không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VPBank thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho VPBank, cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại C200, số khung RLMAF4CX4NV000985, số máy 254915V0108608, BKS: 28A-145.77 có Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 28 000569 do Phòng cảnh sát giao thông Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/9/2023 và Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của bà H và ông KH để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPBank cho đến khi thực tế trả hết các khoản nợ.

Bà H, ông KH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

### **3. Ý kiến của Bị đơn:**

Tại Giấy ủy quyền số công chứng 1226/2026/CCGD ngày 19/01/2026 của Văn phòng công chứng Nguyễn Luyện, ông Ngô Văn KH đã ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H đại diện tham gia tố tụng trong vụ án.

Tại Bản trình bày ý kiến, biên bản lấy lời khai tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 20/01/2026, bà H trình bày:

Bà H xác nhận ngày 26/10/2024 vợ chồng bà có vay Ngân hàng VPBank số tiền 1.222.500.000 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 102985509. Thời hạn vay là 12 tháng để kinh doanh đồ gỗ mỹ nghệ. Khi vay vợ chồng bà đã thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại C200, BKS: 28A-191.23 cho ngân hàng. Sau khi vay vợ chồng bà vẫn đóng đầy đủ tiền lãi cho ngân hàng nhưng thời gian gần đây do việc làm ăn kinh doanh không được thuận lợi nên gặp nhiều khó khăn về kinh tế vì vậy gia đình bà H chưa đủ khả năng tất toán khoản vay trên. Bà H xác nhận tính đến ngày 20/01/2026 vợ chồng bà còn nợ VP Bank tổng số tiền cả gốc và lãi là 1.282.521.944 đồng và cam kết có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho ngân hàng sớm nhất. Bà H đồng ý trường hợp vợ chồng bà không thanh toán được khoản nợ thì VP Bank có quyền phát mại tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại C200, BKS: 28A-191.23 để thu hồi nợ. Bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố trong vụ án.

### **4. Tài liệu chứng cứ do Tòa án xác minh, thu thập:**

#### **4.1. Qua xác minh tại địa phương cung cấp:**

Bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn KH là vợ chồng, sinh sống và có hộ khẩu thường trú tại phố Bằng, xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ. Hiện tại vợ chồng bà H ông KH đi làm thuê ở Hà Nội nhưng không thông tin nên địa phương không nắm được cụ thể làm gì, ở địa chỉ nào, thỉnh thoảng vợ chồng H KH về nhà vài hôm rồi lại đi.

Trước đây có thấy gia đình H KH sử dụng 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, BKS: 28A-191.23 tuy nhiên vài tháng trở lại đây không thấy chiếc xe tại nhà H KH, cũng không thấy chiếc xe xuất hiện tại địa phương.

4.2. Tòa án thực hiện việc xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại C200, số khung RLMAF4CX4NV000985, số máy 254915V0108608, BKS: 28A-191.23 có Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 28 000569 do Phòng cảnh sát giao thông Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/9/2023. Bà H và ông KH không có mặt, chiếc xe không có tại nhà, không có tại địa phương; do vậy không xác định được tài sản đang ở đâu và do ai quản lý; hội đồng thẩm định đã ghi nhận tại biên bản làm việc theo quy định.

#### 5. Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ:

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người được ủy quyền của Nguyên đơn có mặt làm việc theo thông báo triệu tập của Tòa án, chấp hành đúng quyền nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn không chấp hành pháp luật, trốn tránh và không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 30, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều Điều 280, 299, 317, 318, 319, 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng 2024; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc bị đơn phải trả số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn; VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp của bà H ông KH. Nguyên đơn được hoàn trả án phí, bị đơn phải nộp toàn bộ án phí; bị đơn phải trả cho nguyên đơn chi phí tố tụng xem xét thẩm định tại chỗ và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và bà H ông KH thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ theo Điều 30, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Sự vắng mặt của đương sự:

Phiên tòa ngày 17/4/2026, Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ nhất mà vắng mặt, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa là phù hợp với khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Phiên tòa ngày 11/5/2026 phía Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

**[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] Xét các Hợp đồng cho vay hạn mức số 102985509 và Khế ước nhận nợ ngày 28/10/2024 mà bà H và ông KH đã ký với VPBank đều trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, thời gian đầu bà H và ông KH đã thực hiện nghĩa vụ trả gốc và lãi cho VPBank, sau đó đã không thực hiện đúng hợp đồng về việc trả gốc và lãi đúng hạn, vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi. Do bà H và ông KH vi phạm các nghĩa vụ trả nợ như cam kết trong hợp đồng nên VPBank đã khởi kiện tại Tòa án. Việc khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà H và ông KH phải trả số tiền còn nợ nói trên và các khoản lãi theo hợp đồng là phù hợp với Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**[2.2] Về lãi suất:**

Do bà H và ông KH đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ Hợp đồng cho vay hạn mức số 102985509, Ngân hàng đã chuyển khoản nợ trên thành khoản nợ quá hạn từ ngày 29/10/2025 và buộc bà H, ông KH phải trả lãi trong hạn theo Mục 9 Điều 1 Hợp đồng cho vay hạn mức, Mục 5 Điều 1 Khế ước nhận nợ; trả nợ lãi quá hạn theo điểm (d) Mục 9 Điều 1 Hợp đồng cho vay là 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Xét yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn của VP Bank là phù hợp với Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 7, 8, 12 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định pháp luật về lãi suất nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Lãi suất tiếp tục được tính kể từ ngày 12/5/2026 theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số cho đến khi bà H và ông KH thanh toán xong khoản nợ.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử buộc bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn KH trả cho VP Bank tổng số tiền tính đến ngày xét xử 11/5/2026 là 1.334.075.902 đồng, trong đó:

Số HĐTD	Ngày vay	Gốc phải trả (Đồng)	Lãi trong hạn (Đồng)	Lãi quá hạn (Đồng)	Tổng gốc + lãi (Đồng)
LD2430300703	29/10/2024	1.211.499.996	5.387.274	117.118.632	1.334.075.902

**[2.3] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:**

Xét Hợp đồng thế chấp số LN2310110524741 và Hợp đồng sử đổi bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số LN2310110524741 giữa VPBank và bà H, ông KH: Việc giao kết hợp đồng giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, các bên tham gia giao kết hợp đồng có đầy đủ năng lực thực hiện giao dịch dân sự; mục đích nội dung hợp đồng không trái quy định pháp luật và đã được công chứng. Tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay đã được công nhận quyền sở hữu hợp pháp của bà H ông KH, được thẩm định định giá, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng các quy định của pháp luật. Nội dung hợp đồng thế chấp là để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của bên vay, từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực pháp luật thì các bên phải thực hiện quyền nghĩa vụ của mình đã được ghi trong hợp đồng.

Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại C200, số khung RLMAF4CX4NV000985, số máy 254915V0108608, BKS: 28A-191.23 có Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 28 000569 do Phòng cảnh sát giao thông Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/9/2023, tuy nhiên chiếc xe không có tại nhà bà H và ông KH. Căn cứ theo hướng dẫn tại Mục 11 Phần III Công văn 196/TANDTC-PC ngày 03/10/2023 thì Hợp đồng cho vay, hợp đồng thế chấp tài sản giữa VPBank và bà H, ông KH đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật trong quá trình ký kết, hợp đồng có hiệu lực pháp luật thì khi đến hạn thực hiện nghĩa vụ mà bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì Tòa án tuyên phát mại tài sản thế chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 299 và Điều 303 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, trường hợp bà H và ông KH không trả được số nợ gốc và lãi phát sinh thì VPBank được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản để thu hồi nợ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của VPBank được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch trên tổng số tiền phải trả cho VP Bank theo khoản 3 Điều 24 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền bà H và ông KH phải chịu là  $(36.000.000 \text{ đồng} + 3\% \times 534.075.902 \text{ đồng}) = 52.022.227 \text{ đồng}$ .

VPBank được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ:** Điều 30, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, 299, 303, 317, 318, 320, 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng 2024;

Căn cứ các Điều 7, 8, 12 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định pháp luật về lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ khoản 3 Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp” của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn KH.

1. Buộc bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn KH phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền tính đến ngày 11/5/2026 là 1.334.075.902 đồng (*Một tỷ ba trăm ba mươi bốn triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn chín trăm linh hai đồng*), trong đó nợ gốc là 1.211.499.996 đồng (*Một tỷ hai trăm mười một triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi sáu đồng*), nợ lãi trong hạn là 5.387.274 đồng (*Năm triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm bảy mươi bốn đồng*), nợ lãi quá hạn là 117.118.632 đồng (*Một trăm mười bảy triệu một trăm mười tám nghìn sáu trăm ba mươi hai đồng*).

Lãi suất tiếp tục được tính kể từ ngày 12/5/2026 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn KH không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ là: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại C200, số khung RLMAF4CX4NV000985, số máy 254915V0108608, BKS: 28A-191.23 có Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 28 000569 do Phòng cảnh sát giao thông Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/9/2023.

Trường hợp sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm mà vẫn không thu hồi đủ khoản nợ thì bà H và ông KH tiếp tục phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí 23.345.000 đồng (*Hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007335 ngày 30/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn KH phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 52.022.227 đồng (*Năm mươi hai triệu không trăm hai mươi hai nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 12 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thùy Linh**